

ỦY BAN THƯỜNG VỤ
QUỐC HỘI
Số: 1002/2006/NQ-
UBTVQH11

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 3 tháng 3 năm 2006

NGHỊ QUYẾT

Quy định về nhiệm vụ, quyền hạn và tiêu chuẩn cụ thể của từng ngạch
Kiểm toán viên nhà nước

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ vào Luật tổ chức Quốc hội;

Căn cứ Luật Kiểm toán nhà nước;

Theo đề nghị của Tổng Kiểm toán Nhà nước,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Chức danh Kiểm toán viên nhà nước

1. *Kiểm toán viên dự bị* là công chức nhà nước nhưng chưa đủ thời gian năm năm công tác liên tục theo chuyên ngành được đào tạo hoặc chưa đủ thời gian ba năm làm nghiệp vụ kiểm toán ở Kiểm toán Nhà nước, được Tổng Kiểm toán Nhà nước bổ nhiệm vào ngạch kiểm toán viên dự bị, thực hiện nhiệm vụ trợ giúp nghiệp vụ kiểm toán trong hoạt động kiểm toán;

2. *Kiểm toán viên* là công chức nhà nước có chuyên môn về nghiệp vụ kiểm toán, được Tổng Kiểm toán Nhà nước bổ nhiệm vào ngạch kiểm toán viên theo quy định của pháp luật, thực hiện nghiệp vụ kiểm toán tương đối phức tạp;

3. *Kiểm toán viên chính* là công chức nhà nước có chuyên môn về nghiệp vụ kiểm toán, được Tổng Kiểm toán Nhà nước bổ nhiệm vào ngạch kiểm toán viên chính theo quy định của pháp luật, tổ chức triển khai kế hoạch kiểm toán và thực hiện các nghiệp vụ kiểm toán phức tạp;

4. *Kiểm toán viên cao cấp* là công chức nhà nước có chuyên môn sâu về nghiệp vụ kiểm toán, được Ủy ban thường vụ Quốc hội bổ nhiệm vào ngạch kiểm toán viên cao cấp theo đề nghị của Tổng Kiểm toán Nhà nước và theo quy định của pháp luật, thực hiện xây dựng các đề án, kế hoạch kiểm toán hàng năm, kế hoạch kiểm toán trung hạn và dài hạn của Kiểm toán Nhà nước; hướng dẫn các cuộc kiểm toán có độ phức tạp cao, liên quan đến nhiều đối tượng trong nhiều lĩnh vực.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Kiểm toán viên dự bị

1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại khoản 2 Điều 49 của Luật Kiểm toán Nhà nước;
2. Trợ giúp nghiệp vụ kiểm toán trong hoạt động kiểm toán;
3. Thực hiện một số nghiệp vụ kiểm toán đơn giản.

Điều 3. Tiêu chuẩn của Kiểm toán viên dự bị

Kiểm toán viên dự bị phải có các tiêu chuẩn của cán bộ, công chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức và các tiêu chuẩn sau đây:

1. Đáp ứng các tiêu chuẩn chung của kiểm toán viên nhà nước theo quy định tại các khoản 1, 2 và 4 Điều 29 của Luật Kiểm toán nhà nước;
2. Có kiến thức cơ bản về nhà nước, pháp luật;
3. Nắm vững Luật Kiểm toán nhà nước và nắm được quy trình kiểm toán, chuẩn mực, phương pháp chuyên môn nghiệp vụ kiểm toán thuộc lĩnh vực kiểm toán được phân công; nắm được quy chế hoạt động của Đoàn kiểm toán, Tổ kiểm toán;
4. Được cấp chứng chỉ Kiểm toán viên dự bị;
5. Ngoại ngữ, tin học trình độ B hoặc tương đương.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Kiểm toán viên nhà nước

1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của Luật Kiểm toán nhà nước;
2. Tham gia xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm toán của Tổ kiểm toán, Đoàn kiểm toán;
3. Thực hiện nghiệp vụ kiểm toán tương đối phức tạp; tham gia lập biên bản kiểm toán và báo cáo kiểm toán; kiểm tra việc thực hiện kết luận và kiến nghị kiểm toán

trong báo cáo kiểm toán;

4. Tham gia xây dựng các văn bản về chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực kiểm toán được phân công;

5. Hướng dẫn nghiệp vụ đối với Kiểm toán viên dự bị.

Điều 5. Tiêu chuẩn của Kiểm toán viên nhà nước

Kiểm toán viên phải có các tiêu chuẩn của cán bộ, công chức ở ngạch tương đương theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức và các tiêu chuẩn sau đây:

1. Đáp ứng các tiêu chuẩn chung của Kiểm toán viên nhà nước theo quy định tại Điều 29 của Luật Kiểm toán nhà nước;

2. Nắm được đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật về Kiểm toán Nhà nước; có kiến thức về quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội;

3. Nắm vững các quy định của pháp luật thuộc lĩnh vực kiểm toán được phân công;

4. Có kỹ năng khảo sát, thu thập, phân tích, đánh giá bằng chứng kiểm toán;

5. Phải có chứng chỉ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên và chứng chỉ ngạch kiểm toán viên;

6. Ngoại ngữ, tin học trình độ B hoặc tương đương;

7. Có thời gian làm việc liên tục từ năm năm trở lên theo chuyên ngành được đào tạo hoặc có đủ thời gian làm nghiệp vụ kiểm toán ở Kiểm toán Nhà nước từ ba năm trở lên.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Kiểm toán viên chính

1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của Luật Kiểm toán nhà nước;

2. Xây dựng kế hoạch kiểm toán chi tiết của Tổ kiểm toán và tham gia xây dựng kế hoạch kiểm toán của Đoàn kiểm toán;

3. Triển khai thực hiện kế hoạch kiểm toán trong phạm vi trách nhiệm được phân công; thực hiện nghiệp vụ kiểm toán phức tạp; lập biên bản kiểm toán, báo cáo kiểm toán;

4. Tham gia thẩm định các báo cáo kiểm toán hoặc tái thẩm định báo cáo kiểm toán theo kiến nghị của đơn vị được kiểm toán; đề xuất xử lý các kiến nghị về báo cáo